

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HSST

Ngày: 25-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài và ông Lộc Văn Bậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2018/HSST, ngày 30/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/HSST-QĐ, ngày 12/6/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Nhật T, Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1989 tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: 119, khu A, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Như T và bà Bùi Thị T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Xấu; bị cáo bị bắt giam ngày 14/3/2018. (Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Thành C, sinh năm 1994.

Trú tại: Khu 2, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đặng Huỳnh L, sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ 3, ấp T, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Nhật T là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp và sống lang thang. Vào khoảng 7 giờ ngày 17/01/2018, T đang nằm vờng tại vườn điều gần nhà anh Lê Minh Đ ở ấp A, xã T, huyện T thì thấy anh Đặng Huỳnh L điều khiển xe

mô tô hiệu Yamaha Exciter không gắn biển số (xe có biển số 69D1-255.24) chở anh Nguyễn Thành C và anh Nguyễn Văn H đến nhà anh Đ chơi, do T quen biết anh C nên T cũng đi vào nhà anh Đ chơi cùng. Khoảng 20 phút sau, T hỏi mượn xe mô tô Yamaha Exciter đi mua thuốc lá, nhưng vì không quen biết T nên anh L không cho mượn, anh L chỉ đồng ý giao xe cho anh C chở T đi. Sau khi anh L cho mượn xe, anh C điều khiển xe mô tô chở T đi về hướng xã Hưng Thịnh, huyện Trảng Bom, trên đường đi T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài. T nói anh C cho T mượn xe đi tìm bạn vay tiền, anh C tin tưởng giao xe cho T. Khi mượn được xe, T chạy lên khu vực bến xe Miền Đông, thành phố Hồ Chí Minh nhờ người chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) môi giới bán xe cho 02 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 6.500.000 đồng. T cho người chạy xe ôm 500.000 đồng, mua ma túy 500.000 đồng của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh, mua 01 điện thoại di động Iphone 5S giá 2.000.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết (bút lục 40-53).

Anh C và anh L đến Công an xã Hưng Thịnh tố cáo hành vi của T, đến ngày 14/3/2018, T đến Công an xã Hưng Thịnh đầu thú, Công an xã Hưng Thịnh lập hồ sơ bàn giao cùng đối tượng T cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 69D1-255.24 mà Hoàng Nhật T chiếm đoạt của anh Nguyễn Thành C trị giá 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng) (bút lục 37-39).

Xử lý vật chứng: chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 69D1 – 255.24 bán cho 02 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nên không thu hồi lại được.

Chiếc điện thoại Iphone 5S Hoàng Nhật T mua từ tiền phạm tội mà có nhưng T đã làm mất nên không thu hồi được.

Về dân sự: anh Đặng Huỳnh L yêu cầu T bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 69D1 – 255.24 là 32.000.000 đồng (bút lục 75-76), tại phiên tòa T cũng đồng ý bồi thường cho anh L.

Tại bản Cáo trạng số 70/CT/VKS-HS, ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Hoàng Nhật T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Đặng Huỳnh L số tiền

32.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 07 giờ 30' ngày 17/01/2018, tại ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Nhật T đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt chiếc mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 69D1 – 255.24 trị giá 32.000.000 đồng do anh Nguyễn Thành C quản lý. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu vì đã nhiều lần bị xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thành C và anh Đặng Huỳnh L Vắng mặt, tuy nhiên tại biên bản làm việc ngày 16/4/2018, anh C và anh L thỏa thuận và yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho anh Đặng Huỳnh L số tiền 32.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho anh L như anh yêu cầu nên cần buộc bị cáo trả cho anh Đặng Huỳnh L 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng) là trị giá chiếc xe Yamaha Exciter biển số 69D1-255.24 theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với những đối tượng đã bán ma túy cho T, do không biết nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở điều tra xử lý.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Nhật T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Nhật T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo trả cho anh Đặng Huỳnh L số tiền 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày anh Đặng Huỳnh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Hoàng Nhật T chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Hoàng Nhật T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

